

BÁT NHÃ ĐĂNG LUẬN THÍCH

QUYỂN 9

Phẩm 15: QUÁN HỮU VÔ

Lại nữa, hoặc “có” hoặc “không có” là chỗ đối trị của “không”, vì khiến người khác hiểu các pháp duyên khởi không đoạn, không thường nên có phẩm này khởi sinh. Người ngoại đạo nói: ông nói các pháp không có tự thể thì nghĩa ấy không đúng. Vì sao? Vì trái với lời của tự ông nói, cũng lỗi lập nghĩa. Vì sao nói trái? Như có người nói mẹ ta là thạch nữ, cha ta tu phạm hạnh. Có người khác vấn nạn hỏi: Nếu cha mẹ ông được suy xét kỹ như thế thì làm sao có ông? Ông hoặc từ đó sinh thì thạch nữ, phạm hạnh nghĩa đều không lập. Ông cũng như thế. Nếu không có tự thể thì làm sao gọi là các pháp. Đã nói các pháp làm sao không có tự thể. Cho nên là lời trái, cũng lỗi lập nghĩa. Luận giả nói: Ông nói các pháp có tự thể thì trong đệ nhất nghĩa là những vật gì? Vì không thí dụ nên ông nói sai vậy. Lại nữa, hoặc tôi trước ở trong đệ nhất nghĩa nhận có các pháp sau lập “không có” thì có thể trái với tự nói, mà thật không như thế nên không trái nhau. Lại trong thế đế an lập các pháp như huyễn... là chỗ tôi không ngăn nên không có lỗi lập nghĩa. Hoặc có người thông minh, tà mạn nói: các pháp nào là không có tự thể? Nếu như phân biệt hư vọng thì các pháp có “thể” ông nói pháp này không có tự thể thì đây tức thành nghĩa của tôi đã thành lập. Hoặc các pháp này từ nhân duyên khởi, mà ý ông muốn không có “thể” thì trái với hiện thấy, và cùng chỗ hiểu của thế gian trái nhau. Luận giả nói: Ở trong chân thật thức không phân biệt duyên với sắc khởi không thể được. Vật này có cho nên như trước đã ngăn. Còn chỗ thế đế nói ấy, tôi không ngăn nên không trái với hiện thấy và chỗ hiểu của thế gian. Do đó, chỗ ông nói về nghĩa thì không đúng. Lại nữa, trong đệ nhất nghĩa nếu có một pháp có tự thể thì tức là không có nghĩa khởi. Như kệ nói:

*Pháp hoặc có tự tánh
Từ duyên khởi không đúng.*

Thích: Nếu nói các pháp có tự tánh thì mắc lỗi như thế này: Hoặc ông nhất định nói thấy pháp có khởi, không thể phá nghĩa của mình thì, trong đây nên hỏi: ông nói thấy pháp có khởi tức là nương nhân duyên nơi khác chăng? Như kệ nói:

*Hoặc từ nhân duyên khởi
Tự tánh là tác pháp.*

Thích: Nếu là tác pháp thì đây tức không có tự thể, thì tướng nhân duyên thế nào? Nếu pháp chẳng cùng, không gián đoạn phần tự nó sinh, chỉ một phần có thể khởi tự quả thì đây là tướng nhân, trái với đây gọi duyên vì sao gọi tác? Hoặc pháp có tự thể thì tức không cần tác? Nhưng nay có tác nên biết không có “thể”. Trong đây lập nghiệm: trong đệ nhất nghĩa nhập nội không có “thể”. Vì sao? Vì nhân duyên khởi vậy. Thí như huyền sư, huyền làm pháp như trâu v.v... ,hoặc có tự thể thì không từ nhân duyên khởi. Lại nữa, có người không hiểu thí dụ trong đây, nói lời thế này: bùn, cỏ, cây sức chú thuật, thảo dược v.v... là có chẳng phải không có. Do đây có nên voi, ngựa... kia hình tượng hiển hiện. Vì nghĩa ấy nên trong thí dụ của ông không thành lập pháp. Luận giả nói: Ông nói chẳng khéo. Tôi dẫn dụ là dùng voi, ngựa... không có “thể” làm dụ, không lấy cỏ cây có “thể” làm dụ. Lại nữa, hoặc nói cỏ, cây, đất... có khởi có thật thì trước đã ngăn vậy. Có người nói: Các pháp hiện có là từ duyên sinh thì đều có tự thể như hư không... không từ duyên khởi mà là pháp “có” chỗ ông làm ra nhân đây chẳng luôn luôn. Luận giả nói: Ông nói chẳng khéo. Nhân duyên sinh phá như huyền, mộng dợn nặng, trong thế đế là có nhưng chẳng pháp đệ nhất nghĩa, nghĩa này thế nào? Như kệ nói:

*Hoặc có tự tánh ấy
Sao nói nên có thể làm.*

Thích: Nếu là tác pháp thì không lẽ không có tự tánh, do tự thể của đối tượng đối trị không có thể nên nêu ra nhân chẳng phải chẳng luôn luôn. Ở trong thế đế hư không... ấy, cũng là vô sinh giống như sừng thỏ, há là có chẳng? Các pháp hữu vi đều không có tự tánh, trước đã quán sát khiến người khác tin hiểu, nay lại lập nghiệm: trong đệ nhất nghĩa các pháp không có “thể”, vì sao? Do tạo tác, lại là quán về lời nói sai biệt vậy, như người huyền... Nếu là một vật có tự tánh thì cùng trên trái nhau. Lại nữa, trong đây người ngoại đạo lập nghiệm: Trong đệ nhất nghĩa nội nhập... kia đều có tự thể. Vì sao? Do nhân ngôn thuyết

sai biệt khởi tự tha, thí như nhân dài có ngắn, dài là nhân ngắn, nay nói tự là cùng ngôn thuyết sai khác của tha làm nhân. Luận giả nói: Các pháp không có “thể” trước đã lập nghiệm, do ông chấp nên nay sẽ nói lại. Như kệ nói:

*Pháp đã không tự tánh
Làm sao có tha tánh?*

Thích: Nếu pháp có tự tánh thì quán tự tánh nên được nói tha tánh. Tự tánh đã có thì không quán sao được nói tha? Ông nói tự tánh cùng tha làm nhân thì nhân này không thành, và trái nghĩa vậy. Lại trong đệ nhất nghĩa dài ngắn không có nên thí dụ không thành. Người ngoại đạo nói: trong đệ nhất nghĩa mắt v.v... là có “thể”, vì sao? Do thể vậy, thí như sự ấm của lửa. Luận giả nói: Lửa không có tự thể, như phẩm “Quán Năm ấm” đã phá về “có” và khởi diệt, trong đệ nhất nghĩa cũng trước đã ngăn, lửa không thành vậy, thí dụ không có “thể”. Lại như kệ nói:

*Tự, tha tánh đã bỏ
Chỗ nào lại có pháp?*

Thích: Nghĩa “thể” đã ngăn nên các pháp không có tánh, do pháp không có nên nghĩa nhân không thành, ý nói như thế. Ngoại đạo nói kệ:

*Hoặc người thấy tự tha
Và thể “có” thể “không”.
Kia thời không thể thấy
Như Lai pháp chân thật.*

Như lời ông nói tự tha tánh đã trừ, chỗ nào lại có pháp? Như kệ đã nói, lời này thì trái. Lại nữa, có “thể” như thế, do tướng trái nhau vậy, như sừng chim. Luận giả nói: Trong đệ nhất nghĩa đã ngăn khởi vậy. Như kệ nói:

*Thể “có” đã không lập
Pháp “Không” sao nói thành?*

Thích: Vì ngăn chấp “có”, thể nên nói “không có”, không có càng không có “thể”, tuy không nói “không có”, mà không gì chẳng phải nghĩa tôi muốn, vì sao? Vì không có pháp riêng có thể chấp thủ, thể nên cũng không, nghĩa nhân không thành. Lại nữa, kệ nói:

*Khác của thể pháp này
Người đời gọi vô thể.*

Thích: Pháp không có “thể” nên gọi đó là không có. Lại không có một pháp nào gọi là thể “không có”. Vì vậy ông lập nghĩa nhân không thành và trái nghĩa vậy. Thế nào là trái nghĩa? Ông lập pháp trái nhau

là nhân, do trái nhau phá nên chỗ lập pháp “có” cũng không thành vậy là trái nhau. Lại nữa, trong đệ nhất nghĩa chim không có “thể” nên thí dụ không thành. Do đây, quán sát tự, tha, không có “thể” cả ba đều không thành. Bồ-tát Ma-ha-tát dùng tuệ không chấp trước không thấy các pháp hoặc tự, hoặc tha và hữu vô... vì sao không thấy, vì đã bước lên xe trí tuệ không phân biệt. Lại nữa, các người trí tuệ cạn cợt đời trước chưa khởi pháp nhãn sâu lớn, với ngôn thuyết pháp tự, tha, có, không v.v... kia pháp, huân tập nên che ngăn thật tuệ. Như kệ trước nói: Nếu người thấy tự, tha, và thể, thể “có” thể “không” kia thì không thể thấy pháp chân thật của Như Lai, nghĩa này thế nào? Thấy tự, tha... trái đạo lý chân chánh, và A Hàm vậy, ý kệ như thế. Trái đạo lý thì như trước đã nói; trái A Hàm ấy, ông nay nên nghe. Như kệ nói:

*Phật có thể quán như thật
Không chấp trước pháp hữu vô.
Giáo thọ Ca Chiên Diên
Khiến lìa hữu vô hai (pháp)*

Thích: Sao nói giáo thọ? Như Phật bảo Ca Chiên Diên! Thế gian có nhiều y chỉ nhị biên, nói hoặc có, hoặc không có người trí sâu xa không chấp trước hữu vô, như thế... Lại nữa, Phật bảo A Nan! Nếu nói “có” là chấp thường biên, nếu nói “không có” là chấp đoạn biên. Lại nữa, hoặc có người nói: nếu trong đệ nhất nghĩa các pháp thấy đều không có thì sao được nói có pháp kiến đế? Do trong thế đế pháp từ duyên khởi nên dùng trí quán sát pháp từ duyên khởi, là không có tự, không có tha, không có hữu, không có vô, ngăn thấy (kiến) như thế gọi là kiến đế, sao nói kiến đế? Pháp duyên khởi đây là thấy nhân thật. Người nào thấy thật, là các Phật tử được soi chiếu bởi ánh sáng mặt trời trí tuệ duyên khởi lấy đây làm nhân vậy. Luận giả nói: người sợ hãi “không” nên mới nói lời như thế, cũng như người đời sợ hãi hư không, chấp đắm vật thật có đối, y chỉ vào đó sinh tâm ưa muốn được xa lìa hư không. Người xa lìa “không”, do họ y chỉ vào tự, tha... kiến. Như kệ nói:

“Hoặc người thấy tự tha và thể “có”, thể “không” kia thì không thể thấy, pháp chân thật của Như Lai”. Nghĩa này thế nào? Là người thấy như thế gọi là tà kiến. Thế nên, Phật dạy Ca Chiên Diên trong đó hoặc có, hoặc không, hai biên đều ngăn là đạo lý chân chánh, từ đạo lý này không nên thấy các pháp tự tha kia v.v... Đây lại thế nào? Như kệ nói:

*Pháp hoặc có tự thể
Thì không được nói không.*

Thích: Trước khi chưa khởi, và khi hoại ở sau, đều không có “thể” vậy. Lại nữa, nếu các pháp có tự tánh thì kệ nói:

Pháp có tự tánh ấy

Sau khác thời không đúng.

Thích: Như lửa dùng ấm làm tướng, lúc sau lạnh thì không đúng. Vì đây, nên nói dụ không giống nhau. Như pháp là thường mà là khởi tác về nghĩa thì không đúng. Trong đây lập nghiệm: như chứng minh được pháp thật thì “thể” của nội nhập...không thể hiển hiện. Vì sao? Do nội nhập... lúc sau khác vậy, như nước được lửa nên ấm, không phải ấm là tự tánh của nước. Lại nữa, sư Kinh Bộ nói: như A Hàm của tôi nói trong cây có nhiều thứ giới, do nghĩa như thế nước cũng có ấm, ông nói: ấm chẳng phải tự tánh của nước thì thí dụ này không thành. Luận giả nói: Trong A Hàm kia nói lời như thế ấy, nghĩa là có Tỳ-kheo được thần thông và tâm tự tại, tùy các vật cỏ cây... được duyên kia, muốn biến thành vàng, hoặc nước lửa... như ý tức thành, nên nói trong cây có các thứ giới. Các thứ giới tức là đây nói trong cây công năng của nhiều giới hoặc trong vật này có công năng tức công năng của vật này chứ chẳng phải thể của vật kia. Nếu các công năng là thể của vật kia thì như trong đại địa có bốn công năng, cũng nên đầy đủ lấy tánh ướt, tánh nóng, tánh động... làm thể của đại địa mà không chỉ dùng lấy tánh cứng. Lại nữa, sư Tỳ Bà sa nói: vị trí ở đời tuy sai khác mà “thể” có không khác, nên biết như thế. Vì sao? Do là cảnh giới của thức, như hiện tại. Vì nghĩa ấy nên ông trước nêu ra nhân nói “thể” khác thì tôi chẳng chấp nhận, hoặc ông muốn không khác thì nghĩa của tự ông không thành. Luận giả nói: Trong đệ nhất nghĩa vật hiện tại là có, cũng không thành, ông thì dụ không đúng. Hoặc nói có pháp trải qua ở đời và trong các vị trí thì nghĩa ấy không đúng. Vì sao? Vì đã ngăn khởi vậy. Lại nữa, ở trong khứ lai không có pháp hiện tại, vì chẳng phải hiện tại, như hoa giữa hư không. Lại trong thế đế thể của quá khứ, vị lai cũng không thành. Hoặc người Tăng khứ nói lời như sau: ông trước nêu ra nhân nói “thể” khác thì nghĩa này không đúng. Vì sao? Vì tôi lập các pháp có hai thứ nghĩa. Một là che ngăn. Hai là vào trong tạng tự tánh. Để thành nghĩa này, lại phải lập nghiệm: nhất định có các pháp không diệt như thế. Vì sao? Do che ngăn. Thí như ánh sáng mặt trời che lấp ánh sáng của sao kia. Lại là cảnh giới của thức làm thời tiết, như đời hiện tại, thế nên ông lập nghĩa nhân không thành. Nên trả lời thế này: Vật hiện tại ấy, trong đệ nhất nghĩa có cũng không thành. Vì sao? Vì không có thí dụ. Ông lập che ngăn dùng làm nhân thì nghĩa cũng không thành. Trong đây nên nói

nghiệm thế nào chẳng? Kia chưa rõ thì cuối cùng là không rõ. Vì sao? Vì không rõ vậy, như hoa giữa hư không. Lại nữa, không thể vào tạng tự tánh thì cuối cùng không có nghĩa vào. Lại như tạng tự tánh, do giữ pháp này, nên có lỗi vậy. Như kệ nói:

*Nếu “có” là tự tánh
Thì không được nói không
Tự tánh có khác thì
Cuối cùng không nên thế.*

Thích: Do là tự tánh không đổi khác nên thí dụ tức không có. Hoặc là không có pháp thì không có thay đổi, như con thạch nữ. Từ nhỏ đến lớn, do thay đổi này khiến người tin thì cuối cùng không thể được. Như kệ nói:

*Hoặc không có tự tánh
Sao được có thể khác?*

Thích: Hai biên đều có lỗi, người trí không chấp nhận. Ngoại đạo nói: ông nói tự tánh thể “có” thể “không có” đều không đổi khác, ý muốn như thế ư? Thế nên nghĩa ông trước đã lập bị phá, nhân cũng không thành, sao nói không thành? Vì nếu có tự tánh mà đổi khác thì đây không đúng. Luận giả nói: Đây nói không đúng. Vì sao? Tôi nói “không có” là nói rõ tự tánh rỗng không chẳng phải muốn có, pháp tự tánh kia. Như kệ nói:

*Thật không có một pháp
Tự tánh có thể được ấy.*

Thích: Tự tánh “có” ấy, không đúng, mà ông bị lực tự tại của phiền não tập khí mà làm phân biệt đây, như kệ trước nói: “Hoặc không có tự tánh sao được có thể khác?” lỗi biến đổi này như trước đã nói, ngăn dừng nhị biên, và thành lập ấy, đều là thế đế, chẳng phải đệ nhất nghĩa, vì vậy nghĩa tôi trước lập không bị phá. Ở trong thế đế có đổi khác nên cũng chẳng phải nghĩa nhân đã nêu ra không thành. Lại nữa, Tỳ Thế sư nói: trong đệ nhất nghĩa ... các nhập như mắt v.v... nhất định có tự thể. Vì sao? Vì chúng có thể làm nhân cho giác về “có”. Thí như Niết-bàn. Luận giả nói: Ông nói nhân của giác về “có” thì nhân này không thành. Vì sao? Như trước trong lửa cũng là nhân của giác. Thế nên nhân chẳng phải luôn luôn. Nay sẽ nói lại. Như kệ nói:

*Có ấy là chấp thường
Không ấy là kiến đoạn
Vì thế người có trí
Không nên nương có, không.*

Thích: Kia chấp đoạn thường có lỗi gì? Nếu chấp pháp thường thì lạc nên thường lạc, khổ nên thường khổ, cũng không có chán khổ cầu lạc khởi ở Thánh đạo vì trước đã có thì không cần nhân. Nếu chấp pháp đoạn thì không có nhiễm, tịnh và khổ lạc... tuy lại thọ trì giới cấm mà rỗng “không”, không có quả, tức đều không đúng. “Có không” đều có thì gọi là ác kiến, do ác kiến này có thể bít lỗi Trời người và cửa Niết-bàn. Vì vậy, người muốn ra khỏi cánh đồng sinh tử, người ấy, muốn cùng chư thiên thể nữ dạo chơi hưởng lạc, muốn đoạn tất cả hưởng lạc (thọ lạc) muốn thọ lạc của tất cả hý luận, dứt trừ thì không nên nương tựa hai kiến chấp có và không. Vì sao? Vì nương vào chúng mắc lỗi đoạn, thường. Sao nói hai kiến là lỗi đoạn, thường? Như kệ nói:

*Hoặc pháp có tự tánh Chẳng không tức là
thường Trước có mà nay không Đây chính là
lỗi đoạn.*

Thích: Do ... lỗi đoạn thường như thế, nên nói trung đạo tức là: nên suy nghĩ chân chánh, nương thế đế nên sắc... pháp khởi, là nhân cho giác về “có”, sắc hoặc chưa khởi và đã diệt thì là nhân cho giác về “không có”. Trong đệ nhất nghĩa giác tự thể là “không”, vì không có khởi nên chẳng phải là kiến chấp “có”; vì như huyền tạo ra nên không chấp trước kiến giải “không có”, do như thế nên không rơi vào hai biên. Trong đây là ngăn tự tánh của các pháp, khiến người tin hiểu, từ pháp duyên khởi không đoạn không thường, nghĩa phẩm như đây, thế nên được thành. Như trong kinh Bát nhã Ba-la-mật: Phật bảo Bồ-tát Cực Dũng Mãnh: này người nam! Sắc không đoạn, không thường, như thế thọ, tưởng, hành, thức không đoạn, không thường, nếu sắc đến thức không đoạn, không thường, đây chính là Bát nhã Ba-la-mật. Lại như kinh Nguyệt Đăng Tam Muội có kệ nói:

*Có, không là hai biên Tịnh, bất tịnh
cũng thế Vì vậy người có trí
Giữa mà không trú hai biên.*

Như thế... các Tu đa la trong đây nên rộng nói.
